

DANH MỤC CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2023 - 2024

(Thực hiện theo HD tại CV số 3724/UBND-GDDT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của UBND Quận 6)

STT	NỘI DUNG THU	MỨC THU CỦA UBND QUẬN 6	MỨC THU NHÀ TRƯỜNG
I./ Khoản thu theo quy định			
1	Học phí chính khóa (chưa thực hiện thu, chờ Thành phố quyết định)		
II./ Khoản thu phục vụ cho hoạt động GD ngoài giờ chính khóa (thu thỏa thuận)			
1	Tổ chức dạy học 2 buổi (đồng/HS/tháng)	180.000	180.000
2	Tổ chức dạy học Tăng cường tiếng Anh (đồng/HS/tháng)	100.000	100.000
3	Tiền tổ chức dạy kỹ năng sống (đồng/HS/tháng)	80.000	80.000
4	Tiền tổ chức dạy tiếng Anh với người nước ngoài (đồng/HS/tháng)	200.000	180.000
5	Tiền Tin học tự chọn (chỉ thu với HS khối 9) (đồng/HS/tháng)	30.000	30.000
6	Tiền Tin học Quốc tế (chỉ thu với HS đăng ký) (đồng/HS/tháng)	180.000	180.000
III./ Khoản thu phục vụ cho hoạt động bán trú (thu thỏa thuận)			
1	Tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú (đồng/HS/tháng)	299.000	280.000
2	Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú (đồng/HS/năm học)	150.000	150.000
IV./ Khoản thu hỗ trợ cho cá nhân học sinh (thu hộ, chi hộ)			
1	Tiền ăn trưa bán trú (đồng/HS/ngày ăn)	35.000	34.000
2	Tiền nước uống (đồng/HS/tháng)	10.000	10.000
3	Tiền khám sức khỏe (đồng/HS/năm học)	20.000	20.000
4	Tiền học phẩm (đồng/HS/năm học)	50.000	30.000

Quận 6, ngày 31 tháng 8 năm 2023

Hiệu trưởng**Đinh Phú Cường**